

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-ST
Ngày 10-7-2018
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hưởng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi
2. Ông Đinh Quốc Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018; về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Bích H, sinh năm 1989
Địa chỉ: Khu 01, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).
2. *Bị đơn:* Anh Hà Cao C, sinh năm 1982
Địa chỉ: Khu 01, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 27/3/2018, tại bản tự khai, quá trình giải quyết tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị Bích H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hà Cao C kết hôn tự nguyện, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ ngày 28/5/2007; sau khi kết hôn vợ chồng về sống cùng mẹ đẻ của anh C tại xã P. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên thường xuyên cãi nhau; nhiều lần anh C có hành vi bạo lực đánh chị, có lần chị bị thương phải đến điều trị tại bệnh viện, có lần chính quyền địa phương xã P phải đến giải quyết. Từ năm 2015, do vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nên sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng; đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn anh C để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng chị có ba con chung là Hà Khánh D, sinh ngày 24/12/2008; Hà Ngọc D1, sinh ngày 26/8/2011 và Hà Thị Hương T, sinh ngày 04/8/2013. Chị đề nghị được trực tiếp nuôi cháu T; anh Cường nuôi cháu D và cháu D khi ly hôn, chị cấp dưỡng nuôi con cùng anh C 800.000đồng/tháng.

Về tài sản và quyền, nghĩa vụ tài sản; công sức: Chị Hòa trình bày vợ chồng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/4/2018, quá trình giải quyết tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Hà Cao C trình bày: Anh thừa nhận thời điểm kết hôn, thời gian chung sống vợ chồng như chị H đã trình bày trên là đúng. Anh cho rằng mặc dù vợ chồng nhiều lần xảy ra mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng, nên anh muốn đoàn vợ chồng về đoàn tụ để cùng nhau nuôi con, đến khi nào các con lớn thì anh mới đồng ý ly hôn chị H.

Về con chung: Anh thừa nhận vợ chồng có ba con chung như chị H đã trình bày; nếu phải ly hôn thì anh xin được nuôi cả ba con chung và yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản và quyền, nghĩa vụ tài sản; công sức: Anh C không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng của vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng là nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Hoàng Thị Bích H được ly hôn anh Hà Cao C.

- *Về con chung:* Giao cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hà Khánh D, sinh ngày 24/12/2008 và Hà Ngọc D1, sinh ngày 26/8/2011; giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Thị Hương T, sinh ngày 04/8/2013, chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 800.000đồng/tháng.

- *Về Quyền, nghĩa vụ tài sản, công nợ và công sức:* Chị Hòa, anh Cường không đề nghị Tòa án xem xét nên đề nghị không giải quyết.

- *Án phí:* Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Xét yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Bích H về việc xin ly hôn anh Hà Cao C thấy rằng:*

Chị H và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ ngày 28/5/2007, là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ban đầu hạnh phúc, sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống; nhiều lần anh C có hành vi bạo lực đánh chị H, chính quyền địa phương xã P phải đến giải quyết. Năm 2015, chị H làm đơn xin ly được Tòa án thụ lý giải quyết nhưng sau khi hòa giải chị đã rút đơn về đoàn tụ, nhưng sau đó mâu thuẫn vẫn không được giải quyết.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xã P thể hiện: Trong quá trình chung sống vợ chồng chị H, anh C nhiều lần xảy ra mâu thuẫn đánh nhau; từ năm 2015 đến nay anh chị sống ly thân không có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn để ổn định cuộc sống.

Trong khi anh C muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng không xuất phát từ tình cảm vợ chồng còn yêu thương nhau; mà chỉ vì các con còn nhỏ nên không muốn ly hôn, nên nếu cho anh chị về đoàn tụ cũng không thể có hạnh phúc gia đình.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý khẳng định mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho chị H được ly hôn anh C để ổn định cuộc sống.

[2]. *Xét đề nghị của chị H xin được trực tiếp nuôi con chung là Hà Thị Hương T; anh C đề nghị được nuôi cả ba con chung thấy rằng:*

Chị H và anh C có ba con chung là Hà Khánh D, sinh ngày 24/12/2008; Hà Ngọc D1, sinh ngày 26/8/2011 và Hà Thị Hương T, sinh ngày 04/8/2013. Hoàn cảnh hiện nay anh C đang nhờ nhà bố mẹ đẻ, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định; trong khi hiện nay chị H đang phải đi thuê nhà, chỗ ở chưa ổn định nhưng đang làm việc tại Căn tin Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê, có thu nhập ổn định mức 4.000.000đồng/tháng. Do đó, nếu giao toàn bộ cả ba con chung cho anh C hoặc chị H trực tiếp nuôi dưỡng thì khó khăn trong việc chăm sóc, giáo dục con chung; sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển của các con. Trong khi cháu T còn nhỏ, là con gái, nên giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu D và cháu D1 cho anh C nuôi dưỡng là phù hợp, mới đảm bảo quyền lợi của con chung. Anh C phải nuôi hai con chung, chị H chỉ phải nuôi một con chung, nên buộc chị H phải cấp dưỡng 800.000đồng/tháng như chị H đề nghị là phù hợp.

[3]. *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Chị H và anh C không đề nghị xem xét nên Tòa án không giải quyết.

[4]. *Về án phí:* Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Hoàng Thị Bích H được ly hôn anh Hà Cao C.

2. *Về con chung*: Giao cho chị Hoàng Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hà Thị Hương T, sinh ngày 04/8/2013. Giao anh Hà Cao C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hà Khánh D, sinh ngày 24/12/2008 và Hà Ngọc D1, sinh ngày 26/8/2011. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh C số tiền là 800.000đồng/tháng kể từ khi ly hôn đến khi con thành niên; phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hằng tháng; chị H và anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, giao dục con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị Bích H phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 008202 ngày 02 tháng 4 năm 2018; tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Chị H còn phải nộp 300.000 đồng phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị H và anh C có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- UBND xã Phú Khê;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hán Hưởng